

PHẦN I

Huế Thành Phố Tinh

Sự đối nghịch là điều kiện át có để vạn vật sinh tồn. Đối nghịch điều hòa, vạn vật phát triển, nhân loại thái bình, mưa nắng thuận hòa, cỏ cây xanh tươi đâm hoa kết trái, ngược lại là tàn lụi, tiêu diệt, chiến tranh. Thể xác và tâm linh là hai phần đối nghịch trong cuộc sống chúng ta vậy.

Thể xác là phần động, hữu hình, có sanh có diệt, lại chi phối bởi sanh lão bệnh tử. Thể xác tạo nên hỷ, nộ, ái, ố, sân, si là hiện thân của vị kỷ. Tâm linh là phần tĩnh, vô hình, không sanh không diệt, trường cửu và đông nhất thể giữa muôn loài, là vị tha.

Đời đáng sống hay khổ đau tùy thuộc vào sự cân bằng giữa thể xác và tâm linh. Nếu quá thiên về đời sống tiện nghi vật chất, quên đi phần tâm linh, chẳng khác gì đi trên một chiếc xe tốt, chạy nhanh nhưng không có bộ thắng hữu hiệu. Sống phải biết sử dụng tâm linh như bộ thắng trong chiếc xe tinh vi thể xác. Chúng ta sẽ an vui tự tại, đem lại hạnh phúc cho mình, cho đời, cho thiên nhiên vạn vật.

THÀNH PHỐ ĐỘNG:

Tiếc thay, nguy thay, các thành phố trên thế giới đều tổ chức theo tính động, lôi kéo con người lao vào đam mê vật chất thích nghi đời sống tiện nghi. Họ phải làm việc quên thời gian, quên mình, quên người chung quanh, phá tan hệ tình cảm gia đình, tự tách ra khỏi sự liên hệ xã hội, cô lập mình trong tư tưởng tự do cá nhân. Thể xác hoàn toàn làm chủ, tâm linh là kẻ nô lệ tạo nên một xã hội mất quân bình, bệnh hoạn, đầy rẫy tội ác nếu không nói là nguyên nhân của chiến tranh.

THÀNH PHỐ TĨNH:



Viết Cho Huế

NGUYỄN NGỌC NHÂM

Để phá tan sự mất quân bình đó, cần phải tạo nên sự đối nghịch, đánh thức và nuôi dưỡng tâm linh, tạo những nơi thuận lợi để tâm linh phát triển, sinh hoạt thường xuyên. Sự sinh hoạt tâm linh đó không thể chỉ thu hẹp (thời gian cũng như không gian) trong các cơ sở tôn giáo, phải tổ chức xây dựng những cơ sở rộng lớn hơn, nhiều hơn, ở đó có sức thuyết phục, thu hút, cổ vũ, gây nên sự đam mê thường xuyên về tâm linh, nơi đó phải có đủ khả năng đối nghịch với các thành phố động: thành phố tĩnh.

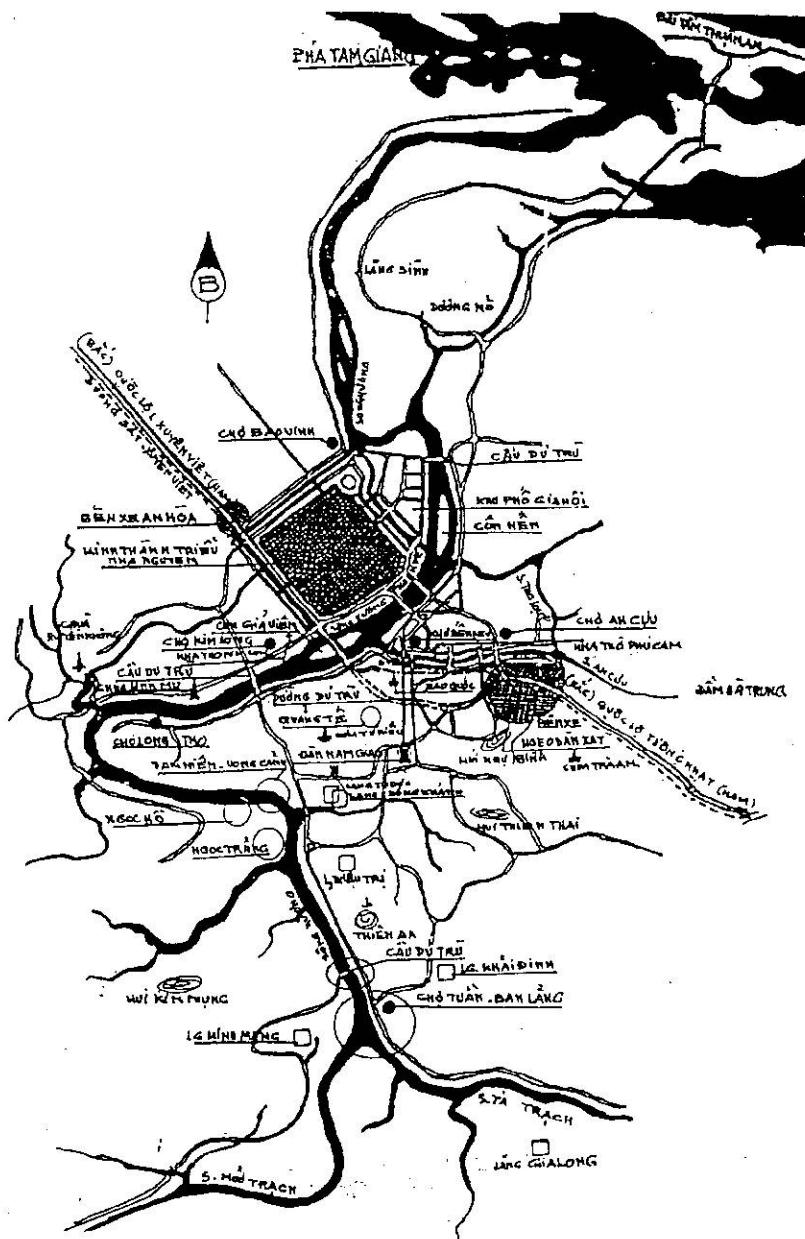
Trái với thành phố động, thành phố tĩnh (1) có một quy hoạch, một khung cảnh sinh hoạt đặc biệt, hài hòa với thiên nhiên, vạn vật, hoa lá cỏ cây, với mục đích giúp con người phục hồi và phát triển tâm linh, một nơi an bình, một thiên đường giữa trần gian. Ở đây ta nghe được điệu nhạc, tiếng cười không phải từ các quán rượu, vũ trường, từ miệng các cô gái buôn hương bán phấn mà chính từ trong tâm hồn chúng ta. Ở đó nhịp độ sinh hoạt chậm lại, cuộc sống êm đềm, thong thả ung dung, ở đó không có

tốc độ, quả đất ngừng quay, khách lữ hành ngừng bước, con người có dịp nhìn lại mình, nhìn người để mỉm cười với tha nhân, thương yêu loài vật, mon trón cỏ cây. Có sự hòa bình giữa thể xác và tâm linh là có hòa bình giữa người với người, người và vạn vật thiên nhiên (hòa bình đây không phải là hòa bình giữa kẻ yếu dưới gót giày người mạnh, không phải bằng vũ khí chém giết, không phải bằng quyền hành và tiền bạc). **Dựa trên nhận định đó Huế có đủ yếu tố để xây dựng thành phố tĩnh lý tưởng.**

YẾU TỐ THIÊN NHIÊN

Sông Hương, giòng sông hiền hòa duyên dáng, đẹp và lãng mạn như câu chuyện tình, hai ngọn hữu trạch và tả trạch sinh ra và lớn lên từ trên dông đáy Trường Sơn, hoàn cảnh đã chia rẽ đôi tình nhân, họ cố tìm lại với nhau, khi gào thét khi than khóc khi âm thầm chịu đựng vượt qua bao nhiêu ghèn thác chập trùng, cuối cùng gặp nhau ở ngã ba Tuần Bäng Lãng ôm trọn lấy nhau nhập lai thành một, lấy cùng tên mới là Hương

THÀNH PHỐ HUẾ DANH LAM THÁNG CẢNH



Bản đồ thành phố Huế

Giang. Với cuộc sống êm đềm lờ lững trôi xuôi về hạ lưu, khi ôm ấp mòn trốn các đồi thông, khi tươi mát vườn cây trái Nguyệt Biều, Lương Quán, Long Thọ. Sanh con nở cháu, chảy qua chùa Linh Mụ, ngang qua phố Huế, nhuộm bao bụi tràn, mang tiếng chịu lời, chứng kiến bao thăng trầm của Huế ngàn năm văn vật, xuôi về Bao Vinh nuôi dưỡng cánh đồng lúa Làng Sinh, Dương Nổ rồi đổ ra biển Thuận An, để lại những nhánh sông con chảy qua Trúc Lâm, sông đào Vạn Xuân, sau này gặp nhau ở Ba Bên rồi đổ ra Bao Vinh cùng sông mẹ. Sông con An Cựu nồng đục mưa trong, sông Thọ Lộc cùng đổ ra đầm Hà Trung trước khi ra biển cả.

Sông Hương, giòng sông đẹp nhất quê hương ta, mực nước điều hòa, trong xanh bốn mùa, ngoại trừ những ngày nước bạc từ nguồn về vào tháng bảy mỗi năm, sóng gợn lăn tăn nước trôi lờ lững. Hương Giang đầy tình tứ thơ mộng, lãng mạn lúc hoàng hôn trời chiều, khi trăng soi bóng nước.

Núi, dãy Trường Sơn chập trùng với những ngọn núi cao và đẹp như núi Kim Phụng, Bạch Mã, Thiên Thai, hiền hòa và trâm lặng như núi Ngự Bình, các đồi thông thoai thoái ngâm mình trên giòng Hương Giang Ngọc Trảng, Ngọc Hồ, Vạn Niên, đồi Vọng Cảnh. Đứng trên đồi Quảng Tế, Huế dưới tầm mắt đẹp như một bức tranh thủy mặc.

□ KIẾN TRÚC

Huế thừa hưởng một di sản kiến trúc hiếm và quý của tiền nhân. Thành quách, kỳ đài, cửa cung điện Thái Hòa, Diên Thọ, Cung Trường Sanh, Điện Khâm Văn, vườn Cơ Hạ, Cung Tử Cấm Thành với lâu son gác tía, Tam Cung Lục Viện.

Chùa, chùa Huế là một kiến trúc độc đáo, một sự hòa hợp tuyệt vời giữa đao và đài, giữa kiến trúc với thiên nhiên, không đồ sộ khoe khoang, tĩnh mịch bình dị, đơn giản nhưng trang nghiêm. Tiếng ngân chuông chùa, tiếng trầm trồ tụng niệm nam mô hòa với khói lam chiều với tiếng gió rít, thông reo, tạo nên một bầu không khí trang nghiêm nhiệm mầu, làm lắng dịu tâm hồn người. Các chùa nổi tiếng: Chùa Linh Mụ, chùa Tư Hiếu, chùa Bảo Quốc, Diệu Đế, Trà Am, Vạn Phước, sau này có chùa Huyền Không (gần Văn Thánh).

Nhà thờ, nhà thờ Huế góp phần không ít cho di sản quý báu trên. Trái với chùa, nhà thờ chọn nơi thiêng, như nhà thờ Phú Cam, nhà thờ lớn Huế, dòng Cửu Thế, nhà tu kín Kim long, tiếng chuông nhà thờ là một âm thanh khó quên, thức tỉnh con người hướng về với Chúa.

Nhà ở, ngoài “nhà ở” khu phố chợ, “nhà ở” nói chung ở Huế từ giàu sang, quyền quý đến dân giả, “nhà ở” đều thuộc loại nhà vườn có một hàng rào cây cát xén gọn gàng hay lũy tre xanh bao bọc, với cổng kín tường cao hay cổng tre đơn giản. Trước nhà có sân, bể nước non bộ bình phong cây kiểng, vườn sau có cây ăn trái, mít, nhãn, xoài... bốn mùa bóng mát. Kiến trúc dù nhà ngang dãy dọc, gỗ quý trạm trổ tinh vi hay nhà tranh vách đất đều có tôn ti, trật tự, có chính có phụ. Mỗi khu vườn nhà Huế là một thế giới riêng biệt ấm cúng mang nặng tính thơ và mộng, một ít lăng mạn nhưng thấm nhuần nho phong đạo đức.

□ CON NGƯỜI

Núi đó sông đó, thiên nhiên đây thơ mộng đó đã tác động lên con người Huế. Ngoài những người tài ba lỗi lạc về mọi lĩnh vực từ khoa học, điêu khắc, hội họa, nhạc, thơ, văn,

người dân Huế, chân lấm tay bùn, buôn bán ngược xuôi cũng đều mang một “chất Huế” trong huyết quản, trong hơi thở trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày, đó là thơ, là nhạc, là đạo lý, là nhàn hạ. Tâm hồn họ dịu dàng trầm lặng, họ yêu cái đẹp, họ biết yêu và kính trọng thiên nhiên, hòa hợp với thiên nhiên, chấp nhận đời sống bẩn nhưng thanh như các bậc thâm nho. Họ bình tĩnh tự tại, do đó sự sinh hoạt chung của Huế không vội vàng hấp tấp mà thanh nhàn, êm ái như giòng nước Hương Giang.

□ VĂN HÓA VÀ TIỀU THỦ CÔNG NGHỆ

Con người Huế dễ cảm xúc, rung động trước cảnh non thanh thủy tú của quê hương mình. Cảm xúc đó rung động đó đã biến thành thơ, thành nhạc, đã tạo nên bao công trình hội họa, điêu khắc, kiến trúc ngay cả đến văn hóa dân gian cũng rất phong phú trong diệu hò, câu hát. Hò mái nhì, mái đầy, mái chèo, hò giã gạo, hò hụi (hay hò nệm) nam ai nam bỗng, hát ru em, về, chầu văn, tiểu công mỹ nghệ, có tranh dân gian, phản ảnh trung thực đời sống tâm linh người Huế, tranh Tết, tranh cung thần, tranh bốn mạng... tranh vàng mã, còn gọi là tranh làng Sình, liền treo Tết làng Chuồng, nón lá bài thơ Phú Cam, đồ gốm Phước Phú, thêu Thuận Lộc, chạm khắc Mỹ Xuyên, đúc đồng Dương Xuân Hạ (Phường Đức), rèn Hiền Lương.

□ HỘI HÈ, LỄ TẾT

Khác với các tỉnh phía Bắc cũng như Nam, người Huế có một nhân sinh quan đặc biệt có lẽ một phản ảnh hướng của sông núi, một phản ảnh hướng đến sinh hoạt chốn kinh thành, nên có nhiều hội hè dâng tiệc. Vui xuân, có bài chòi, đấu vật, leo cột, múa lân. Đêm trăng sáng, dân quê tụ tập xem hò giã gạo. Lễ lớn có nhiều

màu sắc là vía điện Hòn Chén. Đè kết lại thành bè trang trí như thuyền hoa, ngược dòng lên điện Hòn Chén một đám rước đầy màu sắc, có nhảy đồng, chầu văn, có nhạc trống kèn, trên đường đi thả đèn goi là phóng đăng, thường tổ chức vào đêm nên rất đẹp mắt.

□ CÁC MÓN ĂN

Với hương vị đặc biệt của rau cỏ, cá thịt tươi ngon, với bàn tay và tình thương, với lòng hân diện, các bà nội trợ Huế đã sáng chế những món ăn đặc thù Huế. Không kể các món ăn cung đình cầu kỳ, sơn hào hải vị do đội ngũ thiêng phụ trách (gồm gần 100 món trong một buổi tiệc), món ăn dân gian Huế rất phong phú đậm đà hương vị đất Thanh Kinh như bánh bèo, bánh nem, bánh chả tôm, bánh khói, bánh ít, bánh ram, bánh bột lọc (để trần goi là quai vạt), nem chả; bún bò giò heo, gà b López rám, cơm hến, sau này có cơm Âm Phú. Tráng miệng có chè hạt sen, chè đậu ván, đậu ngự, đậu quyên, đậu đen, chè mòn, chè khoai tía, chè kê, bánh tráng, bánh ít đen, bánh phu thê (su sê). Không những về phẩm, các món ăn Huế còn chú trọng đến nghệ thuật trình bày. Nói đến các món ăn Huế là nói đến một phần của văn hóa Huế vậy.

Sau chiến tranh kéo dài non nửa thế kỷ, Huế vẫn còn đó, không bị tàn phá bởi bom đạn cũng như tàn phá của sự xây dựng bừa bãi. Huế đẹp như một bài thơ, dễ thương như người yêu, đôn hậu như mẹ hiền và khẩn kính như người cha. Huế đã tách ra khỏi cuộc sống ồn ào như cô nữ sinh Đồng Khánh chậm bước, tách rời dám bạn tình nghịch, chờ đợi ai? Dũng vây Huế đã chờ đợi, chờ đợi một cuộc sống mới, một quan niệm mới về xây dựng thành phố hiện đại, thiên nhiên được tôn trọng trong kiến trúc, xây dựng. Con người, thiên nhiên và kiến trúc hợp thành một bản đại hòa tấu: cuộc

sống được cân bằng giữa thể xác và tâm linh. *Huế có đủ yếu tố để trở thành một thành phố mới: Thành phố Tinh.*

PHẦN II

Kiến Trúc Trong Câu Nói Văn Dân Gian Xứ Huế

Hồi lần nói đến Huế các Bà lại nhắc đến câu:

*Huế đẹp Huế thơ, Huế mơ
Huế mộng
Huế tông bộng hai đầu.*

“Nè nói rửa là nói mốc, là mấy mực chê Huế mình nghèo phải không?” Xin thưa: Không. Ngâm cho kỹ câu nói trên rất thâm trầm. Tông bộng hai đầu là không kín hai đầu, kín hai đầu là cái trống. Trống rỗng kêu to không phải Huế của mình rồi. Cũng không phải kín một đầu, là cái túi, cái bì, cái thùng, để chứa đựng tích lũy, làm tham vọng, sân si, nếu bít ở giữa là ngăn cách, chia rẽ. Tông bộng hai đầu là không chấp, không chứa, không giữ kín trong lòng, là hỷ xả, là khoáng đạt, tự nhiên, thanh thoát tự tại gió thoáng mây bay, như nước chảy qua cầu. “Kiến trúc Huế là rửa đó, mà con người Huế chúng ta, nhất là đang ở xứ người cũng phải như rửa đó”, khoáng đạt vị tha, giải hết mọi oán giận, để cho mình vui đời, đời vui mình, cho con cháu dưới nhìn lên, bạn bè nhìn xuống, bà con ngoài nhìn vô, vui vẻ cả làng.

Về phương diện kiến thiết, các kiến trúc sư, các nhà xây dựng tái thiết Huế phải lấy câu trên làm phương châm, làm kim chỉ nam. Không chỉ thực hiện Huế đẹp là đủ, còn phải Huế thơ Huế mộng, lãng mạn và nhất là phải thể hiện cái khoáng đạt (tông bộng hai đầu) của Huế mới đây.

Năm 1991, trong dịp về thăm Việt Nam, tôi có ra thăm Huế, những kiến trúc mới xây dựng trước và sau 1975. Vẻ đẹp, hiện đại và tiện nghi, thật không kém một kiến trúc nào ở các thành phố trong nước cũng như ngoại quốc, nhưng còn thiếu chất thơ, cái lãng mạn của Huế. Nó lạc lõng, không hòa hợp với tinh thần Huế của ta. Nghiên cứu về kiến trúc không chỉ với đầu óc trí tuệ mà phải bằng cả tâm hồn, phải biết hòa mình với Huế, phải biết nói chuyện với Huế, biết nghe tiếng nói thì thầm của sông núi Huế. Với một khối sắt thép khô khan, người kiến trúc sư và kỹ sư Pháp đã dựng nên cầu Tràng Tiền (1) đẹp và duyên dáng. Không những không phá hư nét dịu hiền thiên nhiên mà còn tăng thêm vẻ đẹp mặn mà quyến rũ của giòng sông, nó đã đi vào tâm hồn người Huế qua lời ca tiếng hát dân gian:

*Cầu Tràng Tiền sáu vài mươi hai nhịp
Em đi theo không kịp tội lầm anh
Bấy lâu ni chịu tiếng mang lời
Đau có xa nhau đi nữa, cõng tại
Ông trời mà ra.*

Biết tôn trọng thiên nhiên cũng là một nghệ thuật. Không có một công trình nào người Pháp xây dựng trên hai bờ sông Hương mà họ chỉ thiết lập vườn hoa, chở nuôi thú (gần bệnh viện Huế). Phía tả ngạn có vườn hoa chay dài từ Thượng Bạc qua Phú Văn Lâu lên đến cầu Bạch Hổ với các đỉnh đồng, với mục đích để mọi người hưởng được cảnh đẹp của giòng sông, trừ một vài công trình như nét chấm phá trong tranh thủy mặc để khởi nhảm chán, đơn điệu, trong đó phải nói đến Bia Tử Sĩ, một tuyệt tác (3). Kiến trúc sư người Pháp thời đó đã nghiên cứu và xây dựng Huế bằng tất cả tâm hồn người nghệ sĩ không phải trí tuệ của kẻ chiến thắng. Về phương

diện kiến trúc, tôi xin nghiêm minh và cảm ơn người đã để lại trên quê hương tôi những công trình bất hủ. Phải chăng người kiến trúc sư Pháp đó đã nắm được cốt túy của câu nói dân gian xứ Huế trên. Phải nói đến một tuyệt tác nữa là công trường Quốc Học. Đứng trước công trường, tự nhiên tôi rùng mình toàn thân ớn lạnh, không biết vì trời lạnh Huế về chiều hay có sự cộng hưởng cảm ứng giữa kiến trúc sư sáng tạo và người thường thức, hay một cảm ứng tâm linh giữa hôi thiêng các Thầy đã mất với học trò từ xa xôi về thăm trường cũ.... Tuy nhỏ nhưng công trường Quốc Học đã có một chỗ đứng trong các công trình của Huế. Một niềm hân diện của các học trò Quốc Học Đồng Khánh. Để thể hiện được tính thơ mộng và khoáng đạt, kiến trúc phải có nét đặc thù Huế, không vay mượn bên ngoài, tinh thần kiến trúc đó phải được rút tỉa, thanh lọc từ thiên nhiên, từ tâm tình sinh hoạt con người Huế, từ món ăn Huế, từ sông Hương núi Ngự. Kiến trúc đó vừa phảng phát triết học Trang Lão Tử, vừa thẩm được Nho Phong, đạo đức, biết hòa mình với trăng thanh gió mát.

Vẽ nhà ở cho Huế đã khó, tái thiết và quy hoạch Huế càng khó hơn. Người KTS, thiết kế đô thị già phải thả bồng tâm hồn mình vượt thời gian và không gian, để có cái nhìn tổng quát, sâu rộng, phải khoáng đạt (tông bộng hai đầu) để hòa nhịp với thiên nhiên.

Trước 1975 vì chiến tranh, các công trình phải tập trung trong thành phố để bảo vệ an ninh phá hoại. Ngày nay chiến tranh không còn nữa, đáng lý ra cần phải đưa các công trình ra xa trung tâm, quanh vùng ngoại ô. Tùy theo chức năng công trình, chọn lựa những vị trí thích hợp và thuận lợi. Cửa hàng thương mại: Phát triển các khu phố chợ như Bến Ngự, An

Cựu, Bao Vinh, Gia Hội, Long Thọ, Tuần thành các khu phố chợ vẹt tinh.

Về văn hóa du lịch, khách sạn: chọn các đồi thông thơ mộng. Vừa có núi đồi thiên nhiên, vừa có sông nước, như Vạn Niên, Vọng Cảnh, Quảng Tế, Côn Hến, Côn Giả Viên. Xây dựng cho giãn rộng ra mới có được thoáng mát, mới tổ chức được công viên bãi cỏ, có bãi đậu xe rộng rãi, tránh được ô nhiễm, giao thông thuận lợi, sinh hoạt điều hòa mà còn tạo được dịp để dân chúng tự xây cất kết hợp với nhà nước nối liền hai khu mới và cũ. Vạn sự khởi đầu nan nhưng kết quả vô cùng to lớn về lâu về dài. Tiếc thay những công trình mới đều tập trung vào hai bờ sông Hương phía hạ lưu cầu Tràng Tiền, nhất là phía phố Trần Hưng Đạo. Vốn không có chiều rộng, phố đã phát triển dài đến bến xe Nguyễn Hoàng (gần Phú Văn Lâu), phía chợ Đông Ba, chen chúc giữa người với người, người với các gian hàng cửa hàng Tổng Hợp. Quán ăn xây cất trên các khu đất trống bãi cỏ công viên, phá hết cái đẹp khoáng đạt của chợ mới Đông Ba (4), một thời dân Huế lấy làm hâm mộ. Đường Trần Hưng Đạo không phải chỉ là đường phố để đi lại mua bán, mà còn là huyết mạch giao thông giữa khu hành chánh trường học với khu Gia Hội, ở đây hay sinh ra nạn kẹt xe kẹt đường nhất là giờ bão sở, bão thường, chưa nói đến sự tai hại khi có tai nạn hỏa hoạn.

Rồi đây, một khi cầu Tràng Tiền sửa chữa xong cùng với cầu mới, khôi phục lượng xe cộ phía hữu ngạn qua sông đổ dốc ngay giữa khu phố đông đúc không có lối thoát. Dù quẹo phải hay trái cũng đều là phố đầy người đầy xe, tai nạn và kẹt xe rất trầm trọng. Rứa là “Huế không tông bộng hai đầu rồi, làm rặng còn Huế nữa, làm rặng để Huế tông bộng hai đầu”. Để giao thông không còn kẹt, để Huế được tông bộng hai đầu một lúc phải giải

quyết ba việc:

1. Xây dựng một hệ thống cầu bắc qua sông Gia Hội (mở rộng cầu Gia Hội cũ, xây thêm nhiều cầu qua sông cho người đi bộ, xe 2, 3 bánh, mở rộng sông cầu Đông Ba).

2. Nối dài đoạn đường từ cầu Tràng Tiền xuyên qua hồ rau muống và Thành, tạo một hệ thống đường mới trong Thành, mở rộng các cửa Thành (xét lại vấn đề bảo tồn, bảo tàng).

3. Tạo một vòng xoay (round point hay place) giữa các ngã tư từ hai cầu kéo dài với đường Trần Hưng Đạo để khỏi kẹt xe từ các ngã đổ về.

Để thực hiện được cốt túy câu nói vần “Huế đẹp, Huế thơ, Huế mộng, Huế tông bộng hai đầu”, phải mở thêm một đoạn đường mới từ Ngoeo đàn xay (An Cựu) vòng sau nhà thờ Phú Cam băng qua dốc Nam Giao, qua Lịch đợi (sau ga Huế) vượt qua sông Hương bằng một cây cầu mới hay mở rộng và cải thiện cầu xe lửa cũ nối liền với đoạn đường thống nhất từ Bạch Hổ đến khu An Hòa. Tại An Hòa cũng như ở Ngoeo đàn xay, lập hai trạm xe đưa khách vào thành phố. Được như vậy sẽ tránh sự òn ào phức tạp và ô nhiễm của các đoàn xe đủ loại, ngày đêm xuyên Việt.

Cầu mới đã gánh một nhiệm vụ nặng nề và quan trọng trong suốt thời gian trước cũng như sau 1975, nay nếu có được ba cầu để sang sông Hương, cầu mới được hai cầu chị em Tràng Tiền và Bạch Hổ chia bớt lưu lượng khách và xe sang sông. Nên sửa sang tu bổ lại cho đẹp, duyên dáng hơn để thích hợp với nhiệm vụ mới nhẹ nhàng và thơ mộng liên hệ đến lãnh vực du lịch giải trí hơn là giao thông. Làm sao tạo nên một điểm son, bồng bềnh trên sông nước giữa cầu mới, như núm đồng tiền trên má hồng của cô gái Huế đôi mươi. Một điểm thu hút tâm mắt của du khách nhìn từ cầu Tràng Tiền về phía thượng lưu,

và làm cho giòng Hương Giang bớt vẻ e lệ then thùng, trở nên linh động trẻ trung hơn.

Sau khi lệnh cấm vận bãi bỏ, như cửa các đập nước kéo lên giòng thác đồ-la từ các hường đồ-ạt đổ vào Việt Nam, tạo thành một cơn xoáy, một con lốc, làm xáo trộn mọi lãnh vực từ văn hóa, xã hội, đạo đức gia đình đến kinh tế chính trị. Ánh hưởng trước nhất là lĩnh vực xây dựng và kiến thiết đất nước nói chung và Huế nói riêng. Trước nguy cơ đó các nhà hữu trách, các kiến trúc sư, thiết kế đô thị gia phải chọn một hướng đi, một chủ đề để làm vũ khí tự vệ, chống lại ma lực của dòng đồ-la cũng như sự đòi hỏi vị lợi của các doanh gia ngoại quốc.

Cầu xin hồn thiêng sông núi phù hộ để Huế muôn đời sau vẫn là:

*Huế đẹp Huế thơ
Huế mơ Huế mộng
Huế tông bộng hai đầu*

Mong thay. □

GHI CHÚ:

(1) Thành phố tĩnh khác với thành phố du lịch (huống ngoại). Cảnh thành phố tĩnh hướng nội tâm.

(2) Hàng thầu Eiffel xây dựng.

(3) Giáo sư Họa sĩ Tôn Thất Sa đóng góp không ít trong công tác trang trí Đài Tự Sĩ quân nhân Pháp trong Đệ I Thế Chiến.

(4) KTS Tôn Thất Quỳnh Tiên, tác giả.

